

**TÒA ÁN NHÂN DÂN    CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN BẢO L**  
**TỈNH LÂM ĐỒNG**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2021/HSST**  
Ngày 08/6/2021.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L**  
**TỈNH LÂM ĐỒNG**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Văn Biên**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Hồ Đình Quảng**

Bà: **Hồ Thị Hồng Liên**

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Lê Thị Hoà** - Thư ký Toà án,  
Toà án nhân dân huyện Bảo L.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L tham gia phiên tòa:* Ông  
**Nguyễn Thanh Lĩnh** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trại giam Đại B, Cục C10, Bộ Công an (Thôn 11, xã L, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng) xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/HSST ngày 09/4/2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST-HS ngày 24/5/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1995 tại Hà Nội.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Vân K, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Hiện đang chấp hành án tại trại giam Đại B - Cục C10 - Bộ Công an Địa chỉ: Thôn 11, xã L, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: lớp 3/12; Con ông: Nguyễn Văn D và bà: Nguyễn Thị X (Đã chết); Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 6 trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 220/2019/HS-PT ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Văn T 13 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 4 Điều 173 Bộ luật hình sự; Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L. *Có mặt.*

Người bị hại: Anh **Khum Thanh L**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hiện đang chấp hành án tại trại giam Đại B - Cục C10 - Bộ Công an Địa chỉ: Thôn 11, xã L, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

Nguyên đơn dân sự: Trại giam Đại B - Cục C10 - Bộ Công an.  
Địa chỉ: Thôn 11, xã L, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.  
Người đại diện theo pháp luật: Ông **Bùi Ngọc D**, Chức vụ: Giám thị.  
Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Nguyễn Văn H**, Chức vụ: Phó giám thị. *Có mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Văn T và Khum Thanh L là phạm nhân đang chấp hành án tại Trại giam Đại B, thuộc Cục C10 - Bộ Công an. Quá trình chấp hành án, Nguyễn Văn T và Khum Thanh L được phân công lao động tại đội phạm nhân số 03, phân trại 2, trại giam Đại B, do L nói thời gian chấp hành án của T dài (13 năm), chưa bồi thường dân sự thì cải tạo làm gì nên giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 16 giờ ngày 19/5/2020, trên đường đi từ khu vực lao động về buồng giam thì Khum Thanh L đi phía trước Nguyễn Văn T đi phía sau. Lúc này, Nguyễn Văn T nghĩ đến mâu thuẫn với L nên nhặt 01 viên gạch 04 lỗ có kích thước 08 x 08 x 18cm ở bồn hoa bên đường đến đập 01 cái vào phần đầu bên trái của Khum Thanh L làm L bất tỉnh. Sau đó, cán bộ quản giáo không chế T và đưa L đi cấp cứu.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 120/CN ngày 01/6/2020 của Bệnh viện II Lâm Đồng xác định anh Khum Thanh L bị máu tụ ngoài màng cứng bán cầu trái; Xuất huyết dưới nhện đỉnh phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 118/2020 - TgT ngày 10/7/2020 của Trung tâm pháp Y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ thương tật của anh Khum Thanh L là 34 %.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSBL ngày 07/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 đến 07 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Trại giam Đại B đã thanh toán chi phí điều trị cho anh Khum Thanh L số tiền 14.590.603 đồng. Nay Trại giam Đại B không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền này nên không xem xét. Gia đình bị cáo Nguyễn

Văn T nộp số tiền 2.000.000 đồng để khắc phục hậu quả nhưng người bị hại không nhận số tiền này nên đề nghị trả lại cho gia đình bị cáo.

Về vật chứng: 01 viên gạch 04 lỗ có kích thước 08 x 08 x 18cm bị vỡ một phần không có giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tiêu hủy.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Người bị hại anh Khum Thanh L trình bày: Khoảng 16 giờ ngày 19/5/2020, trên đường đi từ khu vực lao động về buồng giam, anh L đi phía trước thì bị cáo T dùng 01 viên gạch 04 lỗ có kích thước 08 x 08 x 18cm ở bồn hoa đến đập 01 cái vào phần đầu bên trái làm L bất tỉnh. Quá trình điều trị được Trại giam thanh toán toàn bộ chi phí điều trị. Nay không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, cũng không nhận số tiền 2.000.000 đồng mà gia đình bị cáo đã nộp để khắc phục hậu quả và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong anh L không bị ảnh hưởng về sức khỏe.

### **PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T:

Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 19/5/2020, trên đường đi từ khu vực lao động về buồng giam, bị cáo đi phía sau anh Khum Thanh L. Do bị cáo nhớ chuyện trước đó khoảng 01 tháng anh L đã nói thời gian chấp hành án của Thêm dài (13 năm), chưa bồi thường dân sự thì cải tạo làm gì và giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn nên nhặt 01 viên gạch 04 lỗ có kích thước 08 x 08 x 18cm ở bồn hoa bên đường đến đập 01 cái vào phần đầu bên trái của anh Khum Thanh L làm anh L bất tỉnh. Sau đó,

cán bộ quản giáo không chế được bị cáo T và đưa anh L đi cấp cứu. Hậu quả theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 118/2020 - TgT ngày 10/7/2020 của Trung tâm pháp Y tỉnh Lâm Đồng thì tỉ lệ thương tật của anh Khum Thanh L là 34 %.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong vụ án và cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo L đã truy tố đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn T là người có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rõ việc dùng hung khí nguy hiểm đập vào đầu của anh L, gây thương tích cho anh L là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi ấy là hành vi cố ý gây thương tích cho người khác bị pháp luật nghiêm cấm.

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng số 28/CT-VKSBL ngày 07/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L truy tố bị cáo theo khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi cố ý gây thương tích cho anh L của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bảo vệ sức khỏe của công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội nói chung và tại nơi chấp hành án nói riêng. Mặt khác, bị cáo đang chấp hành về tội rất nghiêm trọng nhưng không coi đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Điều đó cho thấy bản thân bị cáo rất coi thường pháp luật. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Để trừng trị nghiêm khắc hành vi phạm tội, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và ngăn ngừa phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật nên cần phải xét xử và áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông Nội của bị cáo là liệt sỹ, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu.

[4] Từ những cơ sở phân tích, nhận định nêu trên. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Qua vụ án trên cho thấy việc quản lý phạm nhân của Trại giam Đại B còn buông lỏng, chưa nghiêm. Thiết nghĩ cần kiến nghị Trại giam Đại B có biện pháp quản lý và giáo dục phạm nhân chặt chẽ hơn nữa để phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bị hại trình bày đã được Trại giam Đại B thanh toán toàn bộ chi phí điều trị nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, cũng không nhận số tiền 2.000.000 đồng mà gia đình bị cáo đã nộp để khắc phục hậu quả. Nguyên đơn dân sự là Trại giam Đại B đã thanh toán toàn bộ chi phí điều trị cho anh L với số tiền 14.590.603 đồng nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với số tiền 2.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp, cơ quan điều tra đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L theo giấy Ủy nhiệm chi ngày 22/4/2021 và Kho bạc nhà nước đã xác nhận ngày 23/4/2021 hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Ú, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn Vân K, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

[7] Về vật chứng: 01 viên gạch 04 lỗ có kích thước 08 x 08 x 18cm bị vỡ một phần xét không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.**

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (Bảy) năm tù, Tổng hợp hình phạt 13 (Mười ba) năm tù tại Bản án số 220/2019/HS-PT ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2018. Được trừ thời hạn đã chấp hành từ ngày 30/7/2018 đến ngày 08/6/2021 là 02 năm 10 tháng 08 ngày. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt còn lại là 17 năm 01 tháng 22 ngày.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Ú, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn Vân K, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng số tiền 2.000.000 đồng đã nộp, cơ quan điều tra đã chuyển vào

tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L theo giấy Ủy nhiệm chi ngày 22/4/2021 và được Kho bạc nhà nước xác nhận ngày 23/4/2021.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tiêu hủy 01 viên gạch 04 lỗ có kích thước 08 x 08 x 18cm bị vỡ một phần.

*(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2021).*

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người bị hại, nguyên đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.*

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Lâm Đồng.
- VKS tỉnh Lâm Đồng.
- VKS huyện Bảo L
- Bị cáo, và những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện Bảo L.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)**

**Trần Văn Biên**